

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2023/HS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đồng Văn Hạnh

Ông Nguyễn Đăng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lư Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Tiến H, sinh ngày 01/8/2001 tại tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Tổ X, khu Y, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân N và bà Lê Thị T; vợ là Hà Minh A, có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 07/8/2020 bị Công an thành phố Hạ Long phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, ngày 09/9/2020 đã nộp tiền phạt; bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 20/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Duy P, sinh ngày 15/12/2001 tại tỉnh Quảng Ninh

Nơi đăng ký HKTT: Tổ X khu T, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Duy Q và bà Trần Thị

Á; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 19/4/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Hà Minh A, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ X khu Y, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

2. Ngân hàng TM TNHH một thành viên D

Địa chỉ trụ sở: số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Lương Minh T – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh G và ông Nguyễn Văn P – Chức vụ: Phó phòng PGD B, chi nhánh G. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Tiên H và Ngô Duy P là bạn học và đều là người sử dụng ma túy loại thuốc lắc và Ketamine. Khoảng tháng 02/2023, H nảy sinh ý định mua ma túy thuốc lắc và Ketamine về bán kiếm lời nên rủ Ngô Duy P cùng tham gia, P đồng ý. Cả hai thống nhất H là người bỏ tiền, liên hệ mua ma túy và quản lý ma túy, còn P tìm người mua để bán với giá 2.000.000 đồng/1 gam Ketamine và 500.000 đồng/1 viên ma túy thuốc lắc. Sau khi bán được ma túy, P đưa lại tiền bán ma túy cho H 1.800.000 đồng/1 gam Ketamine và 450.000 đồng/1 viên thuốc lắc, P được hưởng lợi 200.000 đồng/1 gam Ketamine và 50.000 đồng/1 viên thuốc lắc. Nếu khách quen của P thì P tự thỏa thuận giá, nhưng vẫn phải trả đủ tiền cho H. Từ tháng 02/2023 H và P đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, cụ thể sau:

Lần thứ nhất: Ngày 07/4/2023, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS)14A – abc.xy chở P đến sân cạnh Tòa A, chung cư G, phường T, thành phố H để bán cho Kim Tố U (bạn của P) 01 gam Ketamine với giá 1.900.000 đồng. Khi giao dịch bán ma túy, P xuống xe đi vào sân tòa chung cư gặp U, còn H ngồi ngoài xe chờ. U trả tiền mặt cho P, sau đó P quay lại xe đưa tiền cho H. H trả công cho P 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, H điều khiển ô tô BKS 14A-516.18 chở P đến khu vực cây xăng Đ, xã T, tp. H bán 01 gam Ketamine với giá 2.000.000 đồng cho Hà Duy T. Tại đây, H và P ngồi trên xe, P mở cửa kính bên phải ghế phụ giao ma túy cho T, T đưa tiền cho P, rồi P đưa lại tiền bán ma túy cho H. H trả công cho P 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 19/4/2023, H điều khiển xe ô tô BKS 14A-516.18 chở P đến Tòa A, chung cư G, phường T, thành phố H bán cho U 02 gam Ketamine với giá 1.900.000 đồng/ 01 gam và 02 viên thuốc lắc với giá 500.000

đồng/ 01 viên, tổng số tiền bán ma túy là 4.800.000 đồng. Khi bán ma túy cho U, cả P và H đều ngồi trên xe, P mở cửa kính bên phải ghế phụ giao ma túy cho U, U đưa tiền cho P rồi P đưa lại tiền bán ma túy cho H. P được hưởng 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, H điều khiển xe BKS 14A-abc.xy chở P mang theo 09 viên thuốc lắc và 01 gam Ketamine đến khu vực quán B ở phường B, thành phố H bán cho người đàn ông tên G 05 viên thuốc lắc với giá 2.500.000 đồng. Tại đây, H và P đều ngồi trên xe, P mở cửa kính bên phải ghế phụ giao ma túy cho G, rồi nhận tiền của G đưa lại cho H. P được hưởng 250.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS 14A-516.18 chở P đến khu vực tòa B, chung cư G, phường T, thành phố H tìm người mua ma túy để bán. Tại đây, P xuống xe cầm theo 04 viên thuốc lắc, 01 túi Ketamine đi tìm người mua, khi cách nơi H đỗ xe chờ khoảng 30, thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang, thu tại tay phải P đang cầm 01 túi nilon kích thước (4x4)cm bên trong có 04 viên nén màu tím không rõ hình dạng kích thước, 01 túi nilon kích thước (3x4) cm chứa chất tinh thể màu trắng và thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, có số thuê bao 0965.511.310. Khi cơ quan Công an đến chỗ H đỗ xe để kiểm tra, thì H điều khiển xe ô tô bỏ chạy và gọi điện cho vợ là Hà Minh A nói có việc phải đi xa vài ngày và bảo Minh A vất ngay túi nilon màu đen H để trong tủ quần áo của H đi nhưng không nói trong túi nilon có chứa gì. Trên đường đi khi đến khu vực đường bao biển gần cây xăng cột 8, phường A, thành phố H, H đã vất điện thoại của H xuống biển.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Tiên H tại tổ X, khu A, phường B, thành phố H: Tại thời điểm thi hành lệnh khám xét khẩn cấp, Hà Minh A khai nhận: Trước khi Cơ quan điều tra đến, H gọi điện thoại bảo Minh A lấy túi nilon màu đen để trong tủ quần áo vất đi và Hà Minh A đã tự nguyện chỉ vị trí phía sau dưới mặt đất chân tường nhà nơi đã vất túi nilon màu đen. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nilon màu đen, bên trong có: 01 túi nilon kích thước khoảng (4x7,5)cm, bên trong có 06 viên nén màu tím không rõ hình dạng kích thước; 01 túi nilon kích thước khoảng (6x9,5)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước khoảng (8,5x13,5)cm bên trong có 02 túi nilon, kích thước mỗi túi khoảng (3x4)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 cần điện tử mini màu đen; 01 cốc nhựa màu đen; 01 mảnh giấy (dạng tú lơ khơ) được gấp lại vất một đầu; 150 vỏ túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (3x4)cm; 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 5.000 đồng.

Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 20/4/2023 H đã đến Công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra thu giữ của H: 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfat Lux A màu trắng, BKS 14A-abc.xy; 01 giấy kiểm định xe và 01 giấy biên nhận thể chấp ngân hàng.

Bản kết luận giám định số 502/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) trong túi nilon thu giữ của Ngô Duy P là ma túy; loại Ketamine; khối lượng 0,796 gam. 04 viên nén (kí hiệu M2) trong túi nilon thu giữ của Ngô Duy P là ma túy; loại MDMA; khối lượng 1,744 gam. 06 viên nén (kí hiệu M3) trong túi nilon thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Tiến H là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,611 gam. Chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M4, M5, M6) trong các túi nilon thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Tiến H là ma túy; loại Ketamine; tổng khối lượng 9,265 gam.

Bản kết luận giám định số 734/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên các túi nilon kích thước (7,5x4)cm, (9,5x4)cm, (13,5x8,5)cm, (4x3)cm có ADN của Hà Tiến H. Trên túi nilon kích thước (4x3)cm còn lại không phát hiện thấy ADN của Hà Tiến H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có các lời khai cơ bản phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSHL ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Hà Tiến H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Ngô Duy P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố 02 bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b,p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Tiến H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Duy P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Vật chứng, tài sản trong vụ án: tịch thu tiêu huỷ 9,87 gam ma túy Ketamine và 3,92 gam ma túy MDMA hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử mini; 01 cốc nhựa màu đen; 01 mảnh giấy; 150 vỏ túi nilon.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đen đã qua sử dụng gắn sim thuê bao 0965.511.310; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Trả lại chị Hà Minh A 01 xe ô tô BKS 14A- 51618.

Thu truy 5.650.000 đồng tiền thu lời bất chính do bán ma túy của các bị cáo, trong đó bị cáo H 4.800.000 đồng, bị cáo Phúc 850.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với các bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, do vậy các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cả 2 bị cáo Hà Tiến H và Ngô Duy P có các lời khai cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với nội dung vụ án.

Cụ thể, Hà Tiến H, **Ngô** Duy P khai nhận đã bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người nhưng chỉ nhớ 04 lần trên. P không biết H mua ma túy, và cất giấu ở đâu, không tham gia chia ma túy cùng Hùng. Về nguồn gốc ma túy, Hà Tiến H khai: số ma túy Ketamine và thuốc lắc, H mua của một người đàn ông tên là T nhà ở thành phố C, nhưng không rõ họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể. H liên lạc với T qua ứng dụng Telegram và đã nhiều lần mua ma túy của T, nhưng chỉ nhớ 03 lần gần nhất vào các ngày 05/4, 13/4 và 17/4/2023. Cụ thể: Ngày 05/4/2023, H mua của T 10 gam Ketamine với giá 9.500.000 đồng tại đoạn đường cuối phường C hướng đi M, thành phố C. Ngày 13/4/2023, H mua của T 20 gam Ketamine với giá 19.000.000 đồng, H và P đi xe ô tô đến ngã ba đi M, thành phố C để giao dịch mua bán. Ngày 17/4/202, H mua của T 20 viên thuốc lắc với giá 5.000.000 đồng tại khu vực Cung cá heo thuộc phường I, thành phố H. Số ma túy này H mang về nhà cất giấu và chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và cùng P bán kiếm lời. Việc H cất giấu ma túy và chia nhỏ ma túy để bán, vợ H là Hà Minh A không biết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Minh A khai nhận: Trước khi Cơ quan điều tra đến, chồng chị là Hà Tiến H gọi điện thoại bảo chị Minh A lấy túi nilon màu đen để trong tủ quần áo vắt đi, chị không biết trong túi có thứ gì và đã mang ra sau nhà để; khi Công an đến kiểm tra, chị đã tự nguyện chỉ vị trí phía sau nhà nơi đã để túi nilon màu đen. Việc H cất giấu ma túy tại nhà chị không được biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy của H.

Về chiếc xe ô tô BKS 14A- 516.18 là tài sản của vợ chồng chị đã thế chấp xe để vay Ngân hàng TM TNHH MTV D - Chi nhánh T 365.000.000 đồng. Hiện tại vợ chồng H chưa thanh toán trả nợ hết khoản tiền vay. Chị Minh A không biết H đã dùng xe ô tô để đi mua bán ma túy, chị đề nghị được nhận lại xe ô tô để thực hiện nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngân hàng TM TNHH MTV D toàn cầu xác nhận xe ô tô BKS 14A- 516.18 là tài sản của vợ chồng chị Hà Minh A và Hà Tiến H đã thế chấp xe để vay Ngân hàng TM TNHH MTV D - Chi nhánh T số tiền 365.000.000 đồng, hiện tại chưa thanh toán khoản nợ trên.

Quan điểm của đại diện Ngân hàng TM TNHH MTV D đề nghị được nhận lại xe ô tô để xử lý món vay.

Những người làm chứng là chị Kim Tố U, anh Hà Duy T đều có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm và sự việc các anh chị đã mua ma túy của Ngô Duy P.

Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Từ khoảng tháng 02/2023 đến ngày 19/4/2023, Hà Tiến H có hành vi mua ma túy Ketamine và thuốc lắc (ma túy MDMA) về chia nhỏ rồi cùng Ngô Duy P bán nhiều lần, cho nhiều người để kiếm lời. Trong đó: ngày 07/4/2023 và 19/4/2023, H và P đã bán cho Kim Tố U tổng cộng 02 gam ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc, với tổng số tiền là 6.700.000 đồng. Ngày 14/4/2023, H và P bán cho Hà Duy T 01 gam ma túy Ketamine, với giá 2.000.000 đồng. Ngày 19/4/2023, H và P bán cho người đàn ông tên G 05 viên ma túy thuốc lắc với giá 2.500.000 đồng. Sau đó H và P tiếp tục mang ma túy đến Tòa B, chung cư G, phường T, thành phố H tìm người mua ma túy để bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu 0,796 gam ma túy Ketamine và 1,744 gam ma túy MDMA.

Ngày tại nơi ở của Hà Tiến H tại tổ X, khu Y phường B, thành phố H, Hà Tiến H còn có hành vi tàng trữ 2,611 gam ma túy MDMA và 9,265 gam ma túy Ketamine, mục đích để bán, cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy trên và dụng cụ Hùng sử dụng để chia nhỏ ma túy bán kiếm lời.

Hành vi của Hà Tiến H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Ngô Duy P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội từ 02 lần trở lên;

p, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o của khoản này.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an địa phương. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của các chất ma túy cũng như ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ham lời bất chính, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo đã làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép ma túy khác. Do vậy cần thiết xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: cả 2 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H tự nguyện ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, không có tổ chức, các bị cáo không có sự phân công cụ thể thực hiện tội phạm. Bị cáo H là người rủ rê và bỏ tiền, liên hệ mua, quản lý ma túy, còn bị cáo P tìm người bán và hưởng lợi do H trả công. Do vậy H giữ vai trò đầu và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo P.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Xét vật chứng của vụ án: toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 cốc nhựa, 01 mảnh giấy, 150 vỏ túi nilon, 01 cân điện tử mini là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

01 điện thoại di động Iphone, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng là công cụ dùng để phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

01 xe BKS 14A- 516.18 là tài sản chung của vợ chồng chị Hà Minh A và Hà Tiến H, mặc dù bị cáo H đã sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy, nhưng chị Hà Minh A không biết và không tham gia thực hiện tội phạm cùng H. Xe ô tô này đang là tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng TM TNHH MTV D để đảm bảo cho hợp đồng vay tài sản của vợ chồng bị cáo H. Tại phiên toà quan điểm của bị cáo H và chị Minh A đều đề nghị cho chị Minh A được nhận lại xe để chị Minh A sử dụng, kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Đại diện Ngân hàng cũng đề nghị được nhận xe để xử lý món vay. Xét thấy hợp đồng tín dụng và hợp

đồng thể chấp tài sản giữa vợ chồng bị cáo H và Ngân hàng TM TNHH MTV D được ký kết trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nếu có tranh chấp thì các bên được quyền khởi kiện bằng vụ án khác đúng theo quy định của pháp luật và không xem xét giải quyết trong vụ án hình sự này. Do vậy không chấp nhận yêu cầu của ngân hàng mà xem xét trả lại xe ô tô BKS 14A- abc.xy cho chủ sở hữu theo đề nghị của chị Hà Minh A và bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 5.650.000 đồng các bị cáo thu lời bất chính do bán ma túy, trong đó bị cáo H được hưởng 4.800.000 đồng và chia cho bị cáo P 850.000 đồng nên truy thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng tên T, theo lời khai của Hà Tiến H là người bán ma túy và người thanh niên tên G mua ma túy của Ngô Duy P vào ngày 19/4/2023, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi của Hà Minh A quá trình điều tra xác định Hà Minh A không biết trong túi có ma túy và không tham gia, không biết bị cáo H cất giữ, mua bán trái phép ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Kim Tố U và Hà Duy T có hành vi mua trái phép chất ma túy và đã sử dụng hết cho bản thân; kết quả test ma túy cho thấy U dương tính với ma túy, T âm tính nên Công an thành phố Hạ Long đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với U.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Hà Tiến H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Hà Tiến H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 20/4/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Ngô Duy P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Ngô Duy P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 19/4/2023.

Căn cứ điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max + 01 sim.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong 02 phong bì niêm phong số: 734/KL-KTHS ngày 09/6/2023 và số 502/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cốc nhựa, 01 mảnh giấy, 150 vỏ túi nilon, 01 cân điện tử mini đã qua sử dụng.

Trả lại chị Hà Minh A 01 xe ô tô nhãn hiệu VINFAST màu trắng, BKS 14A-516.18.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 252/BB-THA ngày 08/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 7.000 đồng (bảy nghìn đồng) theo gói gửi số 1274, phiếu nhập kho ngày 08/5/2023 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Truy thu của bị cáo Hà Tiến H 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm nghìn đồng); truy thu của bị cáo Ngô Duy P 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đồng Văn Hạnh Nguyễn Đăng Cường

Đặng Mai Lan

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an TP Hạ Long
- Cơ quan THA hình sự
- Trại tạm giam QN
- Chi cục Thi hành án TP Hạ Long;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Mai Lan